

26. Thủ tục Thanh toán vốn đầu tư XDCB

a) Trình tự thực hiện:

Bước 1: Mở tài khoản giao dịch tại Kho bạc

Bước 2: Chủ đầu tư nộp hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận. Cán bộ tiếp nhận kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì lập giấy giao nhận tài liệu, mỗi bên giữ một bản.

- Trường hợp hồ sơ thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đến nộp hồ sơ làm lại cho kịp thời.

Bước 3: Sau thời gian quy định, Chủ đầu tư đến nhận giấy rút vốn về.

Thời gian nhận hồ sơ và trả hồ sơ:

sáng từ 07 giờ đến 11 giờ,

chiều từ 13 giờ đến 17 giờ các ngày thứ hai đến thứ sáu hàng tuần.

b) Cách thức thực hiện: Thực hiện tại bộ phận thanh toán vốn đầu tư

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

***Thành phần hồ sơ bao gồm:**

1. Đối với dự án quy hoạch:

- Đề cương hoặc nhiệm vụ dự án quy hoạch được duyệt theo thẩm quyền;
- Dự toán chi phí cho công tác quy hoạch được duyệt;
- Văn bản lựa chọn nhà thầu theo quy định của Luật Đấu thầu;
- Hợp đồng giữa chủ đầu tư với nhà thầu.

2. Đối với dự án chuẩn bị đầu tư:

- Dự toán chi phí cho công tác chuẩn bị đầu tư được duyệt;
- Văn bản lựa chọn nhà thầu theo quy định của Luật Đấu thầu;
- Hợp đồng giữa chủ đầu tư với nhà thầu.

3. Đối với dự án thực hiện đầu tư:

3.1: Đối với dự án vốn trong nước:

- Dự án đầu tư xây dựng công trình (hoặc báo cáo kinh tế-kỹ thuật đối với dự án chỉ lập báo cáo kinh tế-kỹ thuật) kèm quyết định đầu tư của cấp có thẩm quyền, các quyết định điều chỉnh dự án (nếu có);

- Văn bản lựa chọn nhà thầu theo quy định của Luật Đấu thầu (gồm đấu thầu, chỉ định thầu, mua sắm trực tiếp, chào hàng cạnh tranh, tự thực hiện và lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt);

- Hợp đồng giữa chủ đầu tư và nhà thầu (bao gồm cả các tài liệu kèm theo hợp đồng theo quy định của Bộ Xây dựng);

- Dự toán và quyết định phê duyệt dự toán của từng công việc, hạng mục công trình, công trình đối với trường hợp chỉ định thầu hoặc tự thực hiện và các công việc thực hiện không thông qua hợp đồng”.

3.2: Đối với dự án ODA: ngoài các tài liệu theo quy định nêu trên, cần có:

+ Bản dịch bằng tiếng Việt có chữ ký và dấu của chủ đầu tư của: Hiệp định tín dụng, sổ tay giải ngân (nếu có). Riêng hợp đồng giữa chủ đầu tư và nhà thầu phải là văn bản bằng tiếng Việt hoặc bản dịch bằng tiếng Việt có chữ ký và dấu của chủ đầu tư;

+ Bảo lãnh tạm ứng (nếu có) theo quy định cụ thể của Hợp đồng (kể cả trường hợp dự án vốn trong nước nhưng do nhà thầu nước ngoài thi công).

4. Đối với công tác chuẩn bị đầu tư nhưng bố trí vốn trong kế hoạch thực hiện đầu tư cần có dự toán chi phí cho các công việc chuẩn bị đầu tư được duyệt.

5. *Đối với công việc chuẩn bị thực hiện dự án nhưng bố trí vốn trong kế hoạch thực hiện đầu tư:*

- Dự án đầu tư xây dựng công trình (hoặc báo cáo kinh tế-kỹ thuật đối với dự án chỉ lập báo cáo kinh tế-kỹ thuật) kèm quyết định đầu tư của cấp có thẩm quyền;

- Dự toán chi phí cho công tác chuẩn bị thực hiện dự án được duyệt; Riêng việc giải phóng mặt bằng phải kèm theo phương án giải phóng mặt bằng được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

- Văn bản lựa chọn nhà thầu theo quy định của Luật Đấu thầu;

- Hợp đồng giữa chủ đầu tư với nhà thầu.

*** Tùy theo từng lần tạm ứng hay thanh toán mà Chủ đầu tư bổ sung thêm các tài liệu sau:**

1/ Tạm ứng vốn:

+ Giấy đề nghị thanh toán vốn đầu tư

+ Chứng từ chuyển tiền.

- Đối với một số cấu kiện, bán thành phẩm trong xây dựng có giá trị lớn phải được sản xuất trước để đảm bảo tiến độ thi công và một số loại vật tư đặc chủng, vật tư phải dự trữ theo mùa, cần bổ sung thêm các tài liệu sau: Hợp đồng của nhà thầu đối với đơn vị gia công chế tạo hoặc nhập khẩu cấu kiện, vật tư hoặc biên bản xác nhận giữa chủ đầu tư và nhà thầu về cấu kiện, bán thành phẩm, vật tư đặc chủng, vật tư phải dự trữ theo mùa vụ đã tập kết tại hiện trường.

2/ Thanh toán Khối lượng hoàn thành:

1. Thanh toán khối lượng xây dựng công trình hoàn thành, chủ đầu tư lập hồ sơ đề nghị thanh toán gửi Kho bạc nhà nước, bao gồm:

- Bảng xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành theo hợp đồng (Quy định tại phụ lục số 2 kèm theo thông tư 06/2007/TT- BXD ngày 25/7/2007 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn hợp đồng trong hoạt động xây dựng hoặc văn bản bổ sung thay thế, nếu có)

- Giấy đề nghị thanh toán vốn đầu tư;

- Chứng từ chuyển tiền

- Khi có khối lượng phát sinh ngoài hợp đồng, Chủ đầu tư gửi Bảng xác định giá trị khối lượng phát sinh ngoài hợp đồng (Quy định tại phụ lục số 4 kèm theo thông tư 06/2007/TT- BXD ngày 25/7/2007 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn hợp đồng trong hoạt động xây dựng hoặc văn bản bổ sung thay thế, nếu có)

2. Thanh toán khối lượng thiết bị hoàn thành, chủ đầu tư lập hồ sơ đề nghị thanh toán gửi Kho bạc nhà nước, bao gồm:

- Bảng xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành theo hợp đồng (Quy định tại phụ lục số 2 kèm theo thông tư 06/2007/TT- BXD ngày 25/7/2007 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn hợp đồng trong hoạt động xây dựng hoặc văn bản bổ sung thay thế, nếu có)

- Hoá đơn (đối với thiết bị mua trong nước) trường hợp chỉ định thầu (bản sao y bản chính có chữ ký và dấu của chủ đầu tư);

- Các chứng từ vận chuyển, bảo hiểm, thuế, phí lưu kho (trường hợp chưa được tính trong giá thiết bị);

- Giấy đề nghị thanh toán vốn đầu tư;

- Chứng từ chuyển tiền

- Khi có khối lượng phát sinh ngoài hợp đồng, Chủ đầu tư gửi Bảng xác định giá trị khối lượng phát sinh ngoài hợp đồng (Quy định tại phụ lục số 4 kèm theo thông tư 06/2007/TT- BXD ngày 25/7/2007 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn hợp đồng trong hoạt động xây dựng hoặc văn bản bổ sung thay thế, nếu có)

3. Thanh toán khối lượng công tác tư vấn hoàn thành, chủ đầu tư lập hồ sơ đề nghị thanh toán gửi Kho bạc nhà nước, bao gồm:

- Bảng xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành theo hợp đồng (Quy định tại phụ lục số 2 kèm theo thông tư 06/2007/TT-BXD ngày 25/7/2007 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn hợp đồng trong hoạt động xây dựng hoặc văn bản bổ sung thay thế, nếu có)

- Các chứng từ vận chuyển, bảo hiểm, thuế, phí lưu kho (trường hợp chưa được tính trong giá thiết bị);

- Giấy đề nghị thanh toán vốn đầu tư;

- Chứng từ chuyển tiền

- Khi có khối lượng phát sinh ngoài hợp đồng, Chủ đầu tư gửi Bảng xác định giá trị khối lượng phát sinh ngoài hợp đồng (Quy định tại phụ lục số 4 kèm theo thông tư 06/2007/TT- BXD ngày 25/7/2007 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn hợp đồng trong hoạt động xây dựng hoặc văn bản bổ sung thay thế, nếu có).

4. Thanh toán khối lượng hoàn thành khác, chủ đầu tư lập hồ sơ đề nghị thanh toán gửi Kho bạc nhà nước, bao gồm:

- Đối với lệ phí cấp đất xây dựng, thuế chuyển quyền sử dụng đất: phải có hoá đơn, chứng từ hợp lệ của cơ quan thu tiền.

- Đối với chi phí đền bù, giải phóng mặt bằng: phải có bản xác nhận khối lượng đền bù đã thực hiện; hợp đồng và biên bản bàn giao nhà (trường hợp mua nhà phục vụ di dân giải phóng mặt bằng). Riêng chi phí cho công tác tổ chức đền bù giải phóng mặt bằng phải có dự toán được duyệt.

Đối với công tác đền bù, giải phóng mặt bằng phải xây dựng các công trình (bao gồm cả xây dựng nhà di dân giải phóng mặt bằng): việc tạm ứng, thanh toán được thực hiện như đối với các dự án hoặc gói thầu xây dựng công trình.

- Các chi phí khởi công, nghiệm thu, chạy thử, khánh thành: phải có văn bản của cấp có thẩm quyền cho phép (trừ trường hợp chạy thử), dự toán được duyệt và bảng kê chi phí do chủ đầu tư lập.

- Các chi phí chuyên gia, đào tạo công nhân kỹ thuật và cán bộ quản lý sản xuất: phải có hợp đồng, dự toán chi phí được duyệt, bảng kê chi phí do chủ đầu tư lập.

- Đối với chi phí bảo hiểm công trình: phải có hợp đồng bảo hiểm.

- Đối với chi phí quản lý dự án:

+ Các chi phí theo tỷ lệ (%), thanh toán theo định mức quy định.

+ Các chi phí theo hợp đồng (kể cả trường hợp thuê tư vấn quản lý dự án), thanh toán theo quy định của hợp đồng.

+ Các chi phí phải lập theo dự toán, thanh toán theo dự toán được duyệt.

- Đối với các chi phí trong công tác quy hoạch, chuẩn bị đầu tư, chuẩn bị thực hiện dự án: phải có dự toán được duyệt, hợp đồng, bảng xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành theo hợp đồng hoặc báo cáo kết quả công việc hoàn thành.

- Đối với chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán: Trường hợp thuê kiểm toán, phải có hợp đồng; trường hợp do cơ quan chuyên môn thẩm tra, phải có dự toán được duyệt.

***Số lượng hồ sơ:** 01 bộ

d) Thời hạn giải quyết: Trong vòng 7 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ thanh toán theo quy định

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Bộ phận thanh toán vốn Kho bạc Nhà nước nơi mở tài khoản.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giải ngân cho nhà thầu

h) Lệ phí (nếu có): Không

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Giấy đề nghị Thanh toán vốn đầu tư (Mẫu B01/KB)
- Giấy rút vốn đầu tư (C3-01/NS)
- Giấy đề nghị thanh toán tạm ứng vốn đầu tư (C3-02/NS)

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Xây dựng số 16 ngày 16 tháng 11 năm 2003
- Luật đấu thầu số 61 từ ngày 18 tháng 10 đến 29 tháng 11 năm 2005
- Nghị định số 209 ngày 16 tháng 12 năm 2004 về quản lý chất lượng công trình.
- Nghị định số 16 ngày 07 tháng 02 năm 2005 về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình.
- Nghị định số 08 ngày 24 tháng 01 năm 2005 về quy hoạch xây dựng
- Nghị định số 71 ngày 06 tháng 06 năm 2005 về quản lý đầu tư xây dựng công trình đặc thù
- Nghị định số 99 ngày 13 tháng 06 năm 2007 về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình
- Nghị định số 12/2009 NĐ-CP của Chính phủ ngày 12 tháng 02 năm 2009 về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình
- Nghị định số 58 ngày 05 tháng 05 năm 2008 hướng dẫn thi hành luật đấu thầu và lựa chọn nhà thầu theo luật xây dựng
- Quyết định số 06 ngày 03 tháng 02 năm 2005 về ban hành định mức chi phí quy hoạch xây dựng
- Quyết định số 1751 ngày 14 tháng 08 năm 2007 công bố định mức chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng công trình
- Thông tư số 06 ngày 25 tháng 07 năm 2007 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn hợp đồng trong hoạt động xây dựng
- Thông tư số 03 ngày 25 tháng 01 năm 2008 của Bộ Xây dựng điều chỉnh dự toán xây dựng công trình
- Thông tư số 09 ngày 17 tháng 04 năm 2008 của Bộ Xây dựng hướng dẫn điều chỉnh giá và hợp đồng xây dựng do biến động giá nguyên liệu, nhiên liệu và vật liệu xây dựng.

- Thông tư số 27 ngày 03 tháng 04 năm 2007 của Bộ Tài Chính hướng dẫn quản lý, thanh toán vốn đầu tư và vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước.

- Thông tư số 130 ngày 02 tháng 11 năm 2007 của Bộ Tài Chính sửa đổi, bổ sung một số điểm của Thông tư số 27/2007/TT-BTC

- Thông tư số 28 ngày 03 tháng 04 năm 2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc quản lý, cấp phát, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư từ nguồn Trái phiếu Chính phủ

- Thông tư số 133 ngày 14 tháng 11 năm 2007 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điểm của Thông tư 28/2007/TT-BTC.

- Thông tư số 33 ngày 09 tháng 04 năm 2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước

- Thông tư số 98 ngày 09 tháng 08 năm 2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn sửa đổi, bổ sung một số điểm của Thông tư 33/2007/TT-BTC

- Thông tư 75 ngày 28 tháng 08 năm 2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý vốn đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách xã, thị trấn.

- Thông tư 107 ngày 07 tháng 09 năm 2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư dự án giải phóng mặt bằng, tái định cư sử dụng vốn ngân sách nhà nước.

- Thông tư số 117 ngày 05 tháng 12 năm 2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý, sử dụng chi phí quản lý dự án đầu tư của các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước

- Quyết định số 297 ngày 18 tháng 05 năm 2007 của Kho bạc Nhà nước ban hành quy trình kiểm soát thanh toán vốn đầu tư trong nước qua hệ thống Kho bạc Nhà nước.

- Quyết định số 1539 ngày 11 tháng 12 năm 2007 của Kho bạc Nhà nước sửa đổi bổ sung quy trình kiểm soát thanh toán vốn đầu tư và vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư trong nước qua hệ thống Kho bạc Nhà nước

- Công văn số 3764 ngày 17 tháng 12 năm 2007 hướng dẫn tất toán tài khoản

- Công văn 259 ngày 25 tháng 02 năm 2009 về việc kiểm soát thanh toán chi phí quản lý dự án theo Thông tư 117/2008/TT-BTC

- Công văn số 3906 ngày 31 tháng 12 năm 2007 hướng dẫn kiểm soát thanh toán vốn ủy nhiệm, giải phóng mặt bằng tái định cư.

- Quyết định số 1258 ngày 29 tháng 05 năm 2006 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc ủy quyền phê duyệt Báo cáo Kinh tế Kỹ thuật, quyết toán công trình hoàn thành và phê duyệt chi phí: quy hoạch xây dựng, chuẩn bị đầu tư đối với công trình quản lý và dự án tỉnh quyết định đầu tư, quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội ngành, lãnh thổ, Ban quản lý dự án và các khoản chi phí khác theo quy định của Nhà nước.

- Công văn số 2092 ngày 10 tháng 10 năm 2006 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc ủy quyền cho Chủ tịch UBND các huyện và thị xã phê duyệt bổ sung phương án bồi thường thiệt hại, hỗ trợ và tái định cư.